

NGUYỄN ÁI QUỐC

HÀNH TRÌNH TỪ NGƯỜI YÊU NƯỚC

ĐẾN NGƯỜI SÁNG LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TS VŨ THỊ HỒNG DUNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

8-2-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

28-2-2022

Ngày duyệt đăng:

30-3-2022

Tóm tắt: Hành trình Nguyễn Ái Quốc ra đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, trở thành người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930 là một quá trình hoạt động gian nan, nhưng tràn đầy nhiệt huyết, chủ động và sáng tạo của Người. Bài viết khái quát những nét đặc biệt trong hành trình trở thành người sáng lập Đảng của Nguyễn Ái Quốc những năm 1911-1930.

Từ khóa:

Nguyễn Ái Quốc;

người yêu nước;

người sáng lập Đảng

1. Sự lựa chọn dũng cảm, táo bạo và chưa có tiền lệ

Nguyễn Tất Thành (sau này là Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước mất độc lập, người dân nô lệ lầm than, sớm nhìn thấy những hạn chế trong con đường cứu nước của các bậc tiền bối nên dẫu rất khâm phục tinh thần, ý chí yêu nước của những người đi trước nhưng Nguyễn Tất Thành không tán thành đường lối cứu nước của họ. Giữa lúc mọi ngả đường cứu nước đều đi tới chỗ bế tắc, bằng cảm nhận sâu sắc của một người dân mất nước, lòng yêu nước thiết tha, chí nguyện lớn lao muốn đem lại độc lập cho dân tộc, tự do cho đồng bào, ngày 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Sài Gòn trên con tàu buôn của Pháp (Latouche-Tréville) đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Ngày 6-7-1911, Người đến cảng Mácxây, nước Pháp - đất nước của những giá trị được đề cao như “Tự do, Bình đẳng, Bác ái”,

nhưng lại đang “khai hóa” Tổ quốc của Người bằng rượu cồn, thuốc phiện và một nền giáo dục ngu dân. Lựa chọn của Nguyễn Tất Thành là một quyết định táo bạo, chủ động và dứt khoát, thể hiện một tư duy độc lập, sáng tạo, tầm nhìn vượt thời đại, một sự bứt phá vượt trên mọi rào cản, quan niệm đương thời, điều đó được thể hiện:

Một là, mục đích, hướng đi, đương thời cũng có nhiều chí sĩ như Tôn Thất Thuyết, Phan Bội Châu, Phan Văn Trường,... ra nước ngoài, đến các nước như Trung Quốc, Nhật Bản và cả nước Pháp... mong tìm cách cứu nước, nhưng đều không thành công. Điều này lý giải sự khác biệt không hoàn toàn ở việc đến nước nào mà còn ở mục đích đến nước đó để làm gì và làm như thế nào? Nguyễn Tất Thành có nét dung hòa nhất định với những người yêu nước, trí thức đương thời chọn hướng đi sang phương Tây, nước Pháp. Nhưng mục đích đi thì hoàn toàn khác, Nguyễn Tất Thành đi trước

hết là để tìm hiểu, tiếp thu nền văn minh Pháp, xem “mẫu quốc ra sao”¹ rồi trở về giúp đồng bào chứ không phải đi để cầu ngoại viện hay chống lại nước Pháp. Người có sự suy ngẫm, tìm hiểu và phân biệt rõ những người Pháp văn minh, tiến bộ với bộ phận người Pháp thực dân đang thống trị các dân tộc khác. Nguyễn Tất Thành nhận ra cái mà dân tộc Việt Nam cần lúc này chưa phải là súng đạn, của cải, mà chính là phương pháp, lý luận dẫn đường để có thể giành được độc lập cho Tổ quốc, giải phóng nhân dân khỏi kiếp nô lệ - đó là tư duy mang tầm của một lãnh tụ, một tư duy giúp Người tìm ra được con đường cứu nước mà các nhà yêu nước cùng thời không làm được.

Hai là, cách đi, ra đi chỉ một mình với tài sản, phương kế sinh tồn là đôi bàn tay trực tiếp lao động. Chắc hẳn Nguyễn Tất Thành có sự cân nhắc, tính toán khi quyết định chọn tàu Latouche-Tréville - một trong số những con tàu lớn lúc đó đảm bảo đến được nước Pháp và với công việc làm phụ bếp để bắt đầu thực hiện mục đích của mình. Nguyễn Tất Thành đã hòa mình cùng những người lao động bị áp bức ở mọi nơi mà con tàu tới để thấu hiểu hơn thân phận những người lao động cũng như giai cấp tư sản, chủ nghĩa tư bản, thực dân. Vậy là, dấu chưa thể định hình được con đường sẽ phải đi ra sao, nhưng rõ ràng là theo cách đi bằng đường biển, làm phục vụ trên các con tàu và nhờ hành trình của những con tàu, Nguyễn Tất Thành đã có điều kiện đặt chân tới nhiều nơi trên khắp các châu lục, tiếp xúc với mọi hạng người, quan sát, học hỏi từ thực tiễn rất nhiều điều để giúp Người trong hành trình đi tìm chân lý. Một cách đi với hai thân phận vừa của người dân mất nước vừa của người lao động bị áp bức - nét đặc biệt chỉ riêng có ở Nguyễn Tất Thành.

Có khá nhiều đánh giá, nhận định về sự kiện Nguyễn Tất Thành ra đi năm 1911. Nhà sử học Mỹ William J. Duiker cho rằng thực tế Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX thì “... Đối với Thành, dường

như không có cách để giải quyết vấn đề này (giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, nhân dân - VTHD) ở trong nước. Có lẽ điều đó có thể tìm thấy ở nước ngoài...”²; nữ sử gia Sophie Quinn-Judge thì khẳng định “... không có lý do để tin rằng dự định đi châu Âu của Thành chỉ là để làm phụ bếp hay lao động chân tay trên tàu”³... Điều này có lẽ được minh chứng rõ hơn trong những dòng cảm nhận Nguyễn Tất Thành ghi lại khi tới thăm tượng Nữ thần Tự do tại New York, Mỹ vào cuối tháng 12-1912 “Ánh sáng trên đầu thần Tự Do tỏa rộng khắp trời xanh, còn dưới chân tượng thần Tự Do thì người da đen đang bị chà đạp... Bao giờ người da đen được bình đẳng với người da trắng? Bao giờ có sự bình đẳng giữa các dân tộc?...”⁴. Đúng là với Nguyễn Tất Thành khi đó, “... mục đích ra đi là rõ ràng nhưng mục tiêu hướng tới, tìm đến quả là chưa cụ thể ... Chỉ có lòng yêu nước mãnh liệt, ý chí kiên định về giải phóng dân tộc, nhân dân khỏi cảnh áp bức, lầm than và lòng quả cảm...”⁵ mới đưa Người tới một lựa chọn táo bạo không giống ai, một quyết định mang tính lịch sử, “một sự kiện mới rất đặc biệt chưa từng xảy ra”⁶ và “một sự đổi mới đầy dũng cảm”⁷.

2. Hoạt động chống chủ nghĩa thực dân, tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc, ngay trên đất nước Pháp

Nghiên cứu hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta thấy hầu hết các hoạt động chính trị mang dấu ấn thay đổi tư duy, hành động của Người đều diễn ra trên đất Pháp, tìm ra con đường chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc ngay chính tại thủ đô Paris của nước Pháp. Sau khi đến nước Pháp không lâu, vào tháng 9-1911, Nguyễn Tất Thành viết hai bức thư gửi cho Armand Fallières (Tổng thống Pháp) và Bộ trưởng Bộ Nước Pháp ở Hải ngoại (còn gọi là Bộ Thuộc địa) Albert Lebrun với cùng một đề xuất xin vào học ở trường Thuộc địa⁸. Trong đó, Nguyễn Tất Thành

bày tỏ: “Tôi rất vinh hạnh được cầu xin sự bao dung cao quý của ngài cho tôi ân huệ được theo các khóa học của trường Thuộc địa với tư cách học viên nội trú... Tôi muốn trở thành người có ích cho nước Pháp trong những gì có liên quan đến những đồng bào của tôi và đồng thời có thể giúp họ tranh thủ được những lợi ích của giáo dục...”⁹. Đây là sự xác nhận chính thức đầu tiên việc Nguyễn Tất Thành có mặt tại Pháp và trực tiếp đề xuất nguyện vọng với người có quyền quyết định tối cao của nước Pháp. Một thanh niên 21 tuổi, chứng kiến rõ cảnh thực dân Pháp thống trị đất nước, quyết chí ra đi tìm con đường đánh đổ ách thống trị đó, giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân. Vậy tại sao ngay khi mới đặt chân tới nước Pháp, Người lại không ngần ngại bày tỏ mong muốn được học tập, cộng tác với Pháp? Xét từ mục đích, hoàn cảnh Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc ra đi, đến cuộc sống thực tại đang khó khăn mọi mặt, tôi đồng tình với nhà sử học Pháp khi cho rằng có thể hành động này của Nguyễn Tất Thành chính là “sự tính toán khôn khéo của một người tranh đấu, đã sáng suốt chống lại hệ thống, nhưng che giấu những mục tiêu đích thực của mình”¹⁰. Bởi, không loại trừ khả năng Nguyễn Tất Thành dùng việc này như một phép thử để hiểu rõ hơn về thái độ của Pháp, hành động bắn một mũi tên nhưng trúng nhiều đích: nếu được chấp nhận thì đó là cơ hội để Nguyễn Tất Thành có được sự hợp pháp về chính trị, ổn định hơn về kinh tế trên đất Pháp, có cơ hội được hiểu biết hơn về văn minh Pháp, về chủ nghĩa thực dân Pháp, về thế giới tư bản,... còn nếu không được chấp nhận thì cũng giúp Nguyễn Tất Thành hiểu rõ hơn bản chất “khai sáng” của thực dân Pháp... Từ đó sớm có định hướng cho những hoạt động và con đường tiếp theo sẽ phải đi như thế nào để đạt được mục đích.

Nguyễn Ái Quốc chủ động tham gia hoạt động và thành lập các tổ chức chính trị, công khai lên án chủ nghĩa thực dân Pháp, bênh vực phong trào

đấu tranh giải phóng của các dân tộc thuộc địa. Hòa mình vào cuộc sống của các Việt kiều, tham gia hoạt động trong Hội những người Việt Nam yêu nước. Tổ chức chính trị đầu tiên Nguyễn Tất Thành chính thức tham gia là Đảng Xã hội Pháp và Liên đoàn nhân quyền. Trong một dịp trả lời phỏng vấn, Người cho biết “Tôi đã tìm mọi cách, ở gần như khắp nơi để tập hợp những người có thiện cảm, đặc biệt là người trong Đảng Xã hội thể hiện sự không hài lòng với các cách thức hành động của Chính phủ và đã dành cho chúng tôi sự hỗ trợ tự nguyện của họ. Ở Pháp, nơi đây là niềm hy vọng duy nhất của chúng tôi”¹¹. Điều này cho thấy sự chủ động của Nguyễn Tất Thành, sự định hình rõ hơn về con đường đang đi, phải đi và cách thức để đạt được mục đích. Đó là phải đứng trong một tổ chức, phải dựa vào tổ chức để đấu tranh. Nguyễn Tất Thành gia nhập Đảng Xã hội Pháp và nhanh chóng trở thành một nhân vật “đặc biệt” bởi các hoạt động lên án sự thống trị của thực dân Pháp và quyền được giải phóng khỏi áp bức của nhân dân thuộc địa, An Nam. Đây là điểm khác biệt của Nguyễn Tất Thành với các nhà yêu nước Việt Nam ở Pháp khi đó. Vì “... không có những người của các nước thuộc địa trong các hàng ngũ cánh tả ở Pháp. Những người Việt Nam đến Pháp trước Nguyễn Ái Quốc tất nhiên đã thể hiện thiện cảm với các ý tưởng về chủ nghĩa xã hội, nhưng họ không hình dung ra là phải ra nhập một đảng chính trị Pháp, ít đến tham dự các cuộc họp và không bao giờ phát biểu ý kiến ở đó”¹².

Không lâu sau, ngày 18-6-1919, Nguyễn Tất Thành được biết đến với tên Nguyễn Ái Quốc - người đại diện cho nhóm những người Việt Nam yêu nước tại Pháp ký tên vào bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*¹³, gửi đến Hội nghị hòa bình của đại biểu các nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới I, họp tại Versailles (Pháp). Nguyễn Ái Quốc in ra hàng nghìn bản *Yêu sách* trực tiếp phân phát đến các địa chỉ¹⁴.

Bản *Yêu sách* được xem như là một bản Tuyên ngôn chính trị của dân tộc Việt Nam, lần đầu tiên, các vấn đề về quyền dân tộc, dân chủ cơ bản của Việt Nam được công khai đưa ra diễn đàn quốc tế, làm cho thế giới biết đến Việt Nam. Đây là kết quả hoạt động đầu tiên trong hành trình đi tìm đường, đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người. *Yêu sách* cũng là Tuyên ngôn chính trị của Người, từ đây xuất hiện tên gọi Nguyễn Ái Quốc cùng những hoạt động đấu tranh công khai, thẳng thắn và trực diện đối với chính quyền Pháp. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc thu hút sự chú ý của các nhà chức trách, các chính trị gia, nhà báo, nhà quan sát,... thậm chí còn dẫn đến một cuộc tranh luận gay gắt tại phiên họp Quốc hội Pháp ngày 18-9-1919 về những hoạt động của nhân vật mang tên Nguyễn Ái Quốc¹⁵. Alain Ruscio viết: “Cái tên Nguyễn Ái Quốc được biết đến trong gần như tất cả các hội nhóm... Chúng tôi biết rõ ý tưởng của nhân vật yêu nước này: và chẳng ông ấy còn công khai chúng mà không hề sợ hãi. Ông và những người bạn của ông tuyên bố họ ở lại Pháp để tố cáo sự lạm dụng của chính quyền Pháp ở Đông Dương và có thể nhờ vào những liên hệ của họ trong một số giới trong Quốc hội, tiến hành các chiến dịch thông tin trên báo chí châu Âu và châu Á, nhằm nhanh chóng giành được quyền tự chủ cho An Nam”¹⁶. Kể từ đây, Nguyễn Ái Quốc nằm trong danh sách quan tâm đặc biệt của mật thám, chính quyền Pháp. Thái độ thờ ơ của Chính phủ Pháp, của các nước tham dự Hội nghị Versailles đối với các đề xuất trong bản *Yêu sách* giúp Nguyễn Ái Quốc hiểu rõ muốn giải phóng được dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của chính mình. Nhận thức đó khẳng định sự trưởng thành về tư duy chính trị và hoạt động thực tiễn trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

Tháng 7-1920, tại Pháp diễn ra bước ngoặt quan trọng đối với Nguyễn Ái Quốc. Đó là Người đọc được *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về*

vấn đề dân tộc và thuộc địa của V.I. Lênin đăng trên báo *Nhân đạo* (L'humanité). Luận cương trực tiếp đề cập đến vấn đề Người đang quan tâm và tập trung tìm hiểu lâu nay, đó là vấn đề dân tộc và thuộc địa, cung cấp cho Người những lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc, trở thành cẩm nang chỉ đường trên con đường hoạt động cách mạng của Người. Tiếp nhận tư tưởng Luận cương của V.I. Lênin, Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước đã đến với chủ nghĩa Lênin, tìm thấy con đường giải phóng dân tộc. Như sau này Người bộc bạch: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta. Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ 3”¹⁷. Người nhận thấy sự tương đồng giữa những đòi hỏi cụ thể của dân tộc Việt Nam trong bản *Yêu sách* 8 điểm với những lý luận được khái quát trong Luận cương của V.I. Lênin. Vậy là điều mà Nguyễn Ái Quốc đau đầu bấy lâu nay đã được tìm thấy. Thật đặc biệt là ngay trên đất Pháp, giữa kinh đô ánh sáng của châu Âu, đất nước đang ra sức bảo vệ, duy trì nền thống trị thực dân lên các dân tộc thuộc địa, Nguyễn Ái Quốc - một thành viên Đảng Xã hội Pháp và là người dân của nước thuộc địa Pháp, đã tìm ra con đường chống lại sự thống trị của thực dân Pháp, giải phóng dân tộc - con đường cách mạng vô sản. Người đã thành công trong hành trình tìm đường của mình.

Nguyễn Ái Quốc tiếp tục sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc mình ngay trên đất Pháp qua hàng loạt hoạt động công khai trong các tổ chức chính trị. Người tham dự và phát biểu tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp họp tại thành phố Tour (12-1920). Tại Đại hội này, Nguyễn Ái Quốc đã dứt khoát tách khỏi Đảng Xã hội Pháp, tham gia vào

nhóm những người cấp tiến, thành lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành một trong những thành viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Người bỏ phiếu tán thành Đảng Cộng sản Pháp gia nhập Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III). Như vậy, việc gia nhập Đảng Cộng sản Pháp đánh dấu bước trưởng thành từ một người yêu nước trở thành người chiến sĩ cộng sản quốc tế. Hoạt động trong Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc có điều kiện tiếp xúc với các nhân vật yêu nước, tiến bộ đến từ các nước thuộc địa của Pháp: Angiêri, Tuynidi, Madagátxca Máctiních... Với tư chất vượt trội, sự mẫn tiệp trong hoạt động chính trị, Nguyễn Ái Quốc đã chủ động tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa (1921) với chủ trương liên kết đại biểu các thuộc địa Pháp sống trên đất Pháp, tiến hành tuyên truyền, vận động để đoàn kết trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Hội Liên hiệp thuộc địa ra báo *Người cùng khổ* (Le Peria) làm cơ quan ngôn luận, nói lên tiếng nói của người lao động, nhân dân bị áp bức ở các xứ thuộc địa của Pháp và do Người phụ trách chính... Thêm một tổ chức nữa được thành lập ngay trên đất Pháp bởi người thanh niên thuộc địa An Nam Nguyễn Ái Quốc, và hoạt động của nó cũng nhằm chống lại sự thống trị của Pháp.

Cũng ngay trên đất Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã viết những nội dung cơ bản của "*Bản án chế độ thực dân Pháp*"¹⁸. Một tác phẩm được đông đảo cộng đồng người Việt ở Pháp đón nhận và được đánh giá là "đã vạch trần tất cả sự xấu xa, ghê tởm của mọi chế độ thực dân"¹⁹. Cuốn sách đã được bí mật đưa về Việt Nam bằng nhiều con đường.

Nhận xét về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Alain Ruscio viết: Đã ba lần (qua bản Yêu sách của nhân dân An Nam, Đại hội Tour, sự công bố của Bản án chế độ thực dân Pháp), một người dân của nước thuộc địa, trên chính mảnh đất của cường quốc thống trị, đã thách đố nó một cách công khai, kinh ngạc: điều này không thể không được chú ý ở Đông Dương²⁰.

3. Chủ động, sáng tạo thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

Nguyễn Ái Quốc có những cống hiến lớn cho cách mạng Việt Nam khi tìm ra con đường cứu nước, tích cực chuẩn bị các điều kiện về lý luận, tổ chức và cán bộ cho sự ra đời của chính đảng vô sản, chủ động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - đây là những cống hiến tạo nên bước ngoặt của cách mạng Việt Nam, tạo tiền đề, cơ sở để thay đổi vận mệnh đất nước và dòng chảy của lịch sử dân tộc.

Sau khi tìm ra con đường cứu nước (7-1920) và xác định lựa chọn chế độ chính trị XHCN để xây dựng đất nước sau khi cách mạng thành công, Nguyễn Ái Quốc muốn sớm được trở về Tổ quốc để hiện thực hóa con đường đã chọn. Được sự đồng ý của Quốc tế Cộng sản²¹, tháng 11-1924, Nguyễn Ái Quốc về tới Quảng Châu, Trung Quốc. Từ đây mở ra một chặng đường mới trong hành trình cách mạng của Người.

Chủ động chuẩn bị các điều kiện về tư tưởng, chính trị, tổ chức và cán bộ cho sự ra đời của chính đảng cách mạng. Về tư tưởng, chính trị, bằng những hoạt động thực tiễn, qua các bài viết đăng tải trên nhiều tờ báo, tạp chí, các tác phẩm như *Bản án chế độ thực dân Pháp*, *Đường Kách mệnh*²²... Nguyễn Ái Quốc vừa lột tả bản chất áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân, khắc họa nỗi khổ cực, bất công của nhân dân thuộc địa, vừa chỉ cho nhân dân nhận ra con đường và phương pháp đấu tranh để tự giải phóng - con đường cách mạng vô sản. Đồng thời, định hình một hệ thống các quan điểm chính trị về con đường cách mạng Việt Nam và sự ra đời của một chính đảng cách mạng. Bên cạnh đó, Người đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Từ những hoạt động thực tiễn, Người nhận thức sâu sắc về vai trò của tổ chức, về sự cần thiết phải đứng trong một tổ chức để đấu tranh. Vì thế,

vừa về tới Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã gặp gỡ, giác ngộ những thanh niên yêu nước của Tâm Tâm xã²³, lập ra tổ chức Cộng sản đoàn (3-1925), đến tháng 6-1925, thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - tổ chức tiền thân²⁴ của Đảng Cộng sản Việt Nam sau này. Đây là sự chuẩn bị về tổ chức mang tầm chiến lược của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, trong đó Người hết sức coi trọng việc huấn luyện, đào tạo cán bộ, chuẩn bị về mặt con người cho tổ chức, cách mạng.

Điểm đặc biệt là, Nguyễn Ái Quốc đã kết hợp việc truyền bá, học tập lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin với việc vạch ra những vấn đề quan trọng về con đường phát triển và phương pháp tiến hành cách mạng phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Từ đó, Người đã thức tỉnh, giác ngộ, khơi dậy tinh thần tự nguyện, ý chí, khát vọng phải làm và được làm cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp trong mỗi người dân yêu nước Việt Nam, phát huy được truyền thống đoàn kết, ý chí đấu tranh kiên cường, khát vọng quyết tâm giải phóng dân tộc của những người Việt Nam yêu nước. Đó là điều các nhà yêu nước đương thời không làm được.

Chủ động tiến hành thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc đã chủ động triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một Đảng duy nhất. Cuối năm 1929, Việt Nam xuất hiện các tổ chức cộng sản hoạt động riêng rẽ, công kích, tranh giành ảnh hưởng của nhau, gây hoang mang cho quần chúng. Sau hai lần tiến hành hợp nhất không thành²⁵, các tổ chức cộng sản này đã “... biết rõ được yêu cầu ý kiến của nhau và biết rõ rằng: con đường đi tới vẫn là con đường mong muốn hợp nhất”²⁶. Trong bối cảnh đó, dù không nhận được sự chỉ đạo của Quốc tế cộng sản, nhưng biết được thông tin về hoạt động và mâu thuẫn giữa các tổ chức cộng sản, với tư cách là “... phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng

ở Đông Dương...”²⁷, Nguyễn Ái Quốc đã từ Thái Lan đến Hương Cảng (Trung Quốc), triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng tổ chức Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản này thành Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930. Bên cạnh đó, Nguyễn Ái Quốc cũng chủ động soạn thảo các văn kiện quan trọng (*Chính cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng...*) và đưa ra Hội nghị cùng bàn thảo, thống nhất. Những văn kiện này về sau được gọi là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng vì đã khái quát được đường lối, chiến lược của cách mạng Việt Nam, là những tư tưởng định hướng, chỉ đạo, cơ sở quan trọng để xây dựng nên đường lối và phương pháp cách mạng của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra thời kỳ mới, bước ngoặt quan trọng của cách mạng Việt Nam.

Quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với vai trò quyết định của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Nguyễn Ái Quốc đã: Vận dụng sáng tạo quy luật ra đời một chính đảng vô sản của chủ nghĩa Mác-Lênin và chỉ ra quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nếu như quy luật ra đời của các Đảng Cộng sản trên thế giới là chủ nghĩa Mác-Lênin kết hợp với phong trào công nhân, thì Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; Xác định giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam chứ không chỉ đơn thuần là cuộc đấu tranh giai cấp, điều này phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân; Vận dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin để giải quyết vấn đề tập hợp lực lượng, giải quyết mối quan hệ giữa nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, xác định vai trò của giai cấp công nhân; Định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam với chủ trương giành độc lập dân tộc. Đây là một quyết định “dùng cảm” của Nguyễn Ái Quốc

ở thời điểm đó; Sáng tạo trong phương pháp hợp nhất bằng cách “chuyển nguyên khối các tổ chức đó vào Đảng Cộng sản Việt Nam”²⁸.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T1, tr. 465

2. William J. Duiker. *Hồ Chí Minh - một cuộc đời*, Bản dịch của Phòng Phiên dịch Bộ Ngoại giao, H, 2000, tháng 5-2001, tr.29

3. Sophie Quinn-Judge: *HoChiMinh: The missing year*, University of California Press, 2002. Bản dịch của Diên Vỹ và Hoài An, tr. 38

4. Xem: https://nhandan.vn/nhan-vat_1/mot-tinh-yeu-lon-voi-chu-tich-ho-chi-minh-293269, truy cập ngày 02/01/2021

5, 6. Nguồn: <https://kinhdoanhvaphattrien.vn/ky-niem-110-nam-bac-ho-ra-di-tim-duong-cuu-nuoc-5-6-1911-5-6-2021-hanh-trinh-vi-dai-cua-mot-con-nguoi-vi-dai.html>, truy cập ngày 5-6-2021

7. Song Thành: *Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc*, Nxb Lý luận chính trị, H, 2005, tr.63

8, 9, 11, 15, 19. Xem: Alain Ruscio: *Hồ Chí Minh - Những bài viết và những cuộc tranh đấu*, Nxb CTQGST, H, 2020, tr. 29, 30, 68, 171-173, 179

10, 12, 16, 20. Alain Ruscio: *Hồ Chí Minh - Những bài viết và những cuộc tranh đấu*, Nxb CTQGST, H, 2020, tr.31, 69, 179, 180

13. Bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*, còn gọi là Yêu sách 8 điểm, đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam như tự do về chính trị, tự do ngôn luận, tự do lập hội và hội họp, tự do cư trú, tự do học tập...

14. Xem: William J. Duiker. *Hồ Chí Minh*, Bản dịch của Phòng Phiên dịch - Bộ Ngoại giao, 5-2001, tr.39; Thu Trang (Công Thị Nghĩa), *Nguyễn Ái Quốc tại Paris (1917-1923)*, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 82, 85

17. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011 T.10, tr. 127

18. Hoàn thành trong thời gian Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923-1924), là tập hợp các bài viết của Người trong những năm 1921-1925, được xuất bản tại Pháp năm 1925, bằng tiếng

Pháp, gồm 12 chương. Tác phẩm là bản cáo trạng về tội ác của thực dân Pháp ở các xứ thuộc địa, nhằm thức tỉnh nhân dân thuộc địa đứng lên đấu tranh giải phóng theo con đường cách mạng vô sản

21. Quốc tế cộng sản cử Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) làm phiên dịch cho phái đoàn cố vấn Liên Xô (do Bôrôđin làm Trưởng đoàn) sang giúp Chính phủ Trung Hoa Dân quốc và là đại diện Bộ Phương Đông của Quốc tế Cộng sản tại Quảng Châu chuyên trách các vấn đề vùng Nam Á. Xem Thanh Đạm (1998), *Nguyễn Ái Quốc trên đường về nước*, Nxb Nghệ An - Nxb Trẻ, tr.15-16

22. Tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc cho các lớp huấn luyện cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, tổ chức tại Quảng Châu trong những năm 1925-1927. Tác phẩm được Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức tập hợp lại và xuất bản thành sách

23. Thành lập năm 1923, là tổ chức của những người yêu nước Việt Nam sang Nhật du học từ phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, khi Pháp - Nhật câu kết với nhau, phong trào Đông Du tan vỡ, họ bị Nhật trục xuất và đã trở về Quảng Châu hoạt động

24. Năm 1929, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phân hóa thành: Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929) và An Nam Cộng sản Đảng (8-1929). Đến cuối 12-1929, Tân Việt Cách mạng Đảng- tổ chức yêu nước được hình thành trong nước phân hóa thành Đông Dương Cộng sản liên đoàn. Đó là 3 tổ chức cộng sản tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam, đầu năm 1930

25. Nam Trang: *Về các tổ chức cộng sản đầu tiên và những lần hợp nhất*, <http://thinhvuongvietnam.com/Content/ve-cac-to-chuc-cong-san-dau-tien-va-nhung-lan-hop-nhat-14258>; truy cập ngày 2-1-2022

26. “Góp thêm một ít tài liệu về Công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc”, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 59 (2-1964), tr. 5

27. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H. 1999, T.2, tr.19

28. Xem: Trịnh Nhu: “Ái Quốc với sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 3-2000, tr.33.